

Bản án số: 194/2022/HSPT

Ngày: 22-4-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Tất Trình

*Các Thẩm phán:*

1. Ông Nguyễn Văn Hậu

2. Ông Vũ Hoài Nam

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Đào Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

***-Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Trung Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 137/2022/HSPT ngày 08/3/2022 đối với bị cáo Hồ Thanh P, Lý Văn M, Lê Thành H và Trần Đình H1, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2022/HSST ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Bị cáo có kháng cáo:***

1- HỒ THANH P, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1981; giới tính: Nam; nơi sinh tại Bến Tre; thường trú: Xã VH, huyện BT, tỉnh Bến Tre; cư trú: đường TXS, khu phố P, phường TTĐ, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; con ông Hồ Văn C và bà Phạm Thị N; vợ: Nguyễn Thị L; có 01 con sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; tạm giam từ ngày 06/02/2021 đến ngày 09/02/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2- LÝ VĂN M, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1971; giới tính: Nam; nơi sinh tại Tp. Hồ Chí Minh; thường trú: đường TĐ, Phường D, Quận N, Tp. Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Lý T (chết) và bà Liêu Sĩ D (chết); vợ: Trần Thị N1; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: Ngày 21/3/2000, bị Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 10 năm tù về “Tội mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2005, nhưng chưa thi hành nộp tiền phạt; tiền sự: Không; tạm giam từ ngày 06/02/2021

đến ngày 09/02/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).

3- LÊ THÀNH H, tên gọi khác: Không, sinh năm 1984; giới tính: Nam; nơi sinh tại Đồng Tháp; thường trú: ấp TL, xã TNĐ, thị xã CT, tỉnh Đồng Tháp; cư trú: đường g, Tổ a, khu phố b, phường PT, Quận M, Tp.Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 7/12; con ông Lê Thành N2 và bà Dương Ánh N3; vợ: Nguyễn Thị Ngọc T; con: Chưa có, tiền án, tiền sự: Không; tạm giam từ ngày 06/02/2021 đến ngày 09/02/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

4- TRẦN ĐÌNH H1, tên gọi khác: Không; sinh năm 1982; giới tính: Nam; nơi sinh tại Tp.Hồ Chí Minh; thường trú: đường LVL, Phường g, Quận M, Tp.Hồ Chí Minh; cư trú: đường g, phường PT, Quận N, Tp.Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 7/12; con ông Trần Văn X và bà Ngô Thị Kim N3; vợ: Lê Thị Hoàng L1; con: Có 01 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2010; tiền án: Ngày 07/4/2006, bị Tòa án nhân dân Tp.Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/7/2008, nhưng chưa nộp tiền phạt; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/3/2003, bị Tòa án nhân dân Tp.Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về “Tội cướp giật tài sản”; tạm giam từ ngày 06/02/2021 đến ngày 09/02/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).

*Ngoài ra còn có 03 bị cáo khác và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Minh T1 tiếp cận và làm quen với bị cáo Lê Văn L2 là bảo vệ tại bãi đất trống tại Tổ X, khu phố k, phường PT, Quận M, Tp.Hồ Chí Minh. T1 bàn với L2 cho T1 tổ chức đá gà ăn tiền tại khu đất trống do L2 trông coi, T1 sẽ cho L2 mỗi lần từ 100.000 đồng - 150.000 đồng, L2 đồng ý. Hàng tuần vào thứ 7 và chủ nhật, bị cáo T1 rủ các con bạc đến địa điểm đánh bạc do bị cáo tổ chức để đá gà ăn tiền. Bị cáo T1 chuẩn bị cân và băng keo để băng cựa gà, gà do các con bạc đem tới. Bị cáo T1 đứng ra làm trọng tài cho 02 cánh gà đá ăn tiền với nhau, bị cáo L2 có nhiệm vụ mở cửa cho khách của bị cáo T1 vào chơi đá gà. Bị cáo T1 quy định tiền xâu mỗi trận là 10% tổng số tiền đá chính và 05% số tiền đá hàng xáo.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/02/2021, Đội Cảnh sát hình sự Công an Quận 7 phối hợp với Công an phường Phú Thuận, Quận 7 kiểm tra và bắt quả tang các bị cáo Lê Văn L2, Hồ Thanh P, Bùi Văn T2, Lý Văn M, Lê Thành H và Trần Đình H1 đang đánh bạc bằng hình thức đá gà thắng thua bằng tiền; bị cáo Lê Minh T1 là người tổ chức, làm trọng tài và 01 đối tượng chưa rõ nhân thân đã bỏ trốn. Cụ thể:

Cánh gà đỏ do bị cáo Hồ Thanh P là chủ gà, đặt cược 3.000.000 đồng, gồm: Bị cáo P hùn 1.000.000 đồng, bị cáo Bùi Văn T2 hùn 1.000.000 đồng và 01 đối tượng (không rõ lai lịch) hùn 1.000.000 đồng.

Cánh gà đen do bị cáo Lý Văn M là chủ gà, đặt cược 3.000.000 đồng, gồm: Bị cáo M hùn 2.000.000 đồng, bị cáo Lê Thành H hùn 500.000 đồng và bị cáo Trần Đình H1 hùn 500.000 đồng.

Tại thời điểm bắt quả tang, bị cáo T1 là người đang tổ chức, làm trọng tài cho hai cánh gà. Cánh gà đỏ nặng 1280 gam do bị cáo Hồ Thanh P làm chủ, cánh gà đen nặng 1280 gam do bị cáo Lý Văn M làm chủ, mỗi bên đặt 3.000.000 đồng. Do 02 con gà cân nặng bằng nhau, bên nào thắng sẽ được ăn đủ 3.000.000 đồng sau khi trừ tiền xâu. Khi 02 bên hùn đủ tiền, chuẩn bị thả gà ra đá thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2022/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân Quận 7 tuyên bố bị cáo Lê Minh T1, Lê Văn L2, Hồ Thanh P, Bùi Văn T2, Lý Văn M, Trần Đình H1 và Lê Thành H phạm “Tội đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Minh T1 01 năm tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Văn L2, bị cáo Bùi Văn T2, mỗi bị cáo 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hồ Thanh P, Lê Thành H, mỗi bị cáo 06 tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lý Văn M 09 tháng tù, bị cáo Trần Đình H1 01 năm tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, bị cáo H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và cải tạo không giam giữ.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, bị cáo H1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và hưởng án treo.

Ngày 27 tháng 01 năm 2022, bị cáo M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và hưởng án treo.

Ngày 28 tháng 01 năm 2022, bị cáo P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử, bị cáo P và H giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo H1 và M chỉ xin giảm nhẹ hình phạt tù.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án theo bản án sơ thẩm và nhận định: Ngày 06/02/2021, tại bãi đất trống thuộc Tổ X, khu phố k, phường PT, Quận M, Tp.Hồ Chí Minh, bị cáo Lê Minh T1 đã có hành vi tổ chức cho bị cáo Hồ Thanh P, Bùi Văn T2, Lý Văn M, Lê

Thành H và Trần Đình H1 đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức cá độ đá gà ăn tiền, số tiền dùng đánh bạc là 6.00.000 đồng, bị cáo Lê Văn L2 là đồng phạm với bị cáo T1. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo phạm “Tội đánh bạc” và căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi xét xử là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo H, H1, M và P có đơn kháng cáo, đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Xét, bị cáo H và P có nhân thân tốt, có đủ điều kiện được hưởng án treo, đề nghị chấp nhận kháng cáo của 02 bị cáo, sửa án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo. Đối với bị cáo M và H1 đều có 01 tiền án chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp không được hưởng án treo và mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo M và H1, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật hình sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo P và H xin được hưởng án treo, bị cáo H1 và M xin giảm nhẹ hình phạt tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 06/02/2021, tại khu đất trống thuộc Tổ X, khu phố k, phường PT, Quận M, Tp.Hồ Chí Minh, bị cáo Lê Minh T1 đã có hành vi tổ chức cho bị cáo Hồ Thanh P, Bùi Văn T2, Lý Văn M, Lê Thành H, Trần Đình H1 đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức đá gà ăn tiền, số tiền đánh bạc là 6.000.000 đồng, bị cáo Lê Văn L2 là đồng phạm với bị cáo T1. Với hành vi phạm tội như trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo phạm “Tội đánh bạc” và căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi xét xử là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo H và P, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khi xét xử vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải của các bị cáo và các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, từ đó xử phạt mỗi bị cáo 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không bổ sung thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nhưng từ khi được tại ngoại đến nay các bị cáo có nơi ở ổn định, rõ ràng, chấp hành tốt các quy định pháp luật, có khả năng tự cải tạo, có đủ các điều kiện khác để được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục.

Xét kháng cáo của bị cáo H1 và M, nhận thấy: Các bị cáo đều có 01 tiền án về một tội phạm và chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp không được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nhưng số tiền bị cáo H1 sử dụng đánh bạc chỉ là 500.000 đồng và bị cáo M sử dụng là 1.000.000 đồng, đồng thời các bị cáo đã nộp đầy đủ số tiền phạt của bản án được xác định là tiền án, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo, nên giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

Nhận định nêu trên cũng là lập luận để chấp nhận kháng cáo của bị cáo P, H, H1 và M và không chấp nhận một phần quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

### [3] Về án phí:

Do chấp nhận kháng cáo, bị cáo Phúc, H, M và H1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

1- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Thanh P, Lê Thành H, sửa bản án sơ thẩm số 23/2022/HSST ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Xử phạt bị cáo Hồ Thanh P 06 (sáu) tháng tù về “Tội đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hồ Thanh P cho Ủy ban nhân dân phường TTĐ, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Xử phạt bị cáo Lê Thành H 06 (sáu) tháng tù về “Tội đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Thành H cho Ủy ban nhân dân phường PT, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

2- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đình H1 và Lý Văn M, sửa bản án sơ thẩm số 23/2022/HSST ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

+ Xử phạt bị cáo Trần Đình H1 06 (sáu) tháng tù về “Tội đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 06/02/2021 đến ngày 09/02/2021.

+ Xử phạt bị cáo Lý Văn M 06 (sáu) tháng tù về “Tội đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 06/02/2021 đến ngày 09/02/2021.

3- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hồ Thanh P, Lê Thành H, Lý Văn M và Trần Đình H1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- PV06 - CA Tp.HCM; (1)
- VKSND Quận 7; (1)
- TAND Quận 7; (1)
- Chi cục THADS Quận 7; (1)
- Công an Quận 7; (1)
- Bị cáo; (4)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (4)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (25). (5)

**Vũ Tất Trình**